

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 212/2024/HSST
Ngày 14-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường; Bà Đỗ Thị Thu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thao, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14-6-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 206/2024/TLST-HS, ngày 15-5-2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2024/QĐXXST-HS ngày 31-05-2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; HKTT: Khu 2, phường ĐP, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962.

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án số 79/2009/HSST ngày 27/4/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Văn T 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng 06 ngày về tội “*Giao cấu với trẻ em*”. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án;

+ Bản án số 125/2015/HSST ngày 23/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Văn T 24 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Ông Đỗ Cường Dũng - Cán bộ tin học Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2024, tại sảnh Chung cư Hoàng Gia 2, khu Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984, HKTT: khu 02, phường ĐP, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

Thu giữ tại túi áo khoác phía trong bên trái T đang mặc 01 gói bọc ngoài bằng túi nilon màu đen, bên trong có 01 gói được bọc ngoài bằng băng dính màu trắng, mở ra bên trong có chứa 04 túi nilon cụ thể như sau: 03 túi nilon màu xanh bên trong mỗi túi đều chứa 100 viên nén màu đỏ; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Lực lượng Công an tiến hành niêm phong toàn bộ các gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 300 viên nén màu đỏ vào 01 phong bì thư.

Nguyễn Văn T khai nhận 300 viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy tổng hợp dạng “đá”, “ngựa”, T cất giấu để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số: 279/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

“+ Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng 12,1096 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine;

+ Các viên nén màu đỏ bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng 29,8389 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine;

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 131/CT - VKSTPBN ngày 13/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn Tuấn ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 04/01/2024, khi Nguyễn Văn T đi bộ tại khu vực cầu thang tầng 5 của Chung cư Hoàng Gia 2, khu Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, thì gặp một người thanh niên tên L là bạn quen biết xã hội với T. Sau khi nói chuyện với nhau, L bảo với T là L có ma túy tổng hợp dạng “đá”, “ngựa”, T có nhu cầu sử dụng thì L cho một ít, T đồng ý. Sau đó L đưa cho T 01 gói bọc ngoài bằng túi nilon màu đen, T biết đây là ma túy tổng hợp nên cầm và cất giấu trong túi

áo khoác phía trong bên trái T đang mặc rồi đi về. Khi đi xuống đến sảnh Chung cư Hoàng Gia 2 thì T bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện T cất giấu bên trong Túi áo khoác T đang mặc trên người 01 gói bọc ngoài bằng nilon màu đen, bên trong có chứa 04 túi nilon cụ thể như sau: 03 túi nilon màu xanh bên trong mỗi túi đều chứa 100 viên nén màu đỏ; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Sau đó lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên và đưa T cùng những người liên quan về trụ sở làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng số 131/CT - VKSTPBN ngày 13/5/2024 và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt Nguyễn Văn T từ 10 năm 04 tháng đến 10 năm 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng.

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2024, tại sảnh Chung cư Hoàng Gia 2, khu Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, HKTT: khu 02, phường ĐP, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có hành

vi tàng trữ trái phép trên người 41,9485 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 131/CT - VKSTPBN ngày 15/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tuấn về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, tệ nạn ma túy gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe của người sử dụng, làm suy giảm nòi giống và làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hơn nữa, việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ quan trọng của toàn xã hội; Bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà mình đã thực hiện; Cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng; Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật không được sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông tên L cho Nguyễn Văn T ma túy ở Chung cư Hoàng Gia 2, khu Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã áp dụng các biện pháp điều tra cần thiết, nhưng không làm rõ được danh tính và hành vi của đối tượng này, nên không có cơ sở để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.
Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ cần được chấp nhận.
Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 10 (Mười) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/01/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/6/2024 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/5/2024).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Công anTP Bắc Ninh.
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Hoan

Thành viên Hội đồng xét xử

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

Ngô Văn Lưu

Nguyễn Văn Hiệp

Vũ Văn Hoan

